

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở, công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2012, số 2125/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở, công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 6680/SXD-PTĐT ngày 14 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở, công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa (kèm theo Tờ trình của Công ty cổ phần Hiraku).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở, công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa, với nội dung như sau:

1. Vị trí, ranh giới khu đất điều chỉnh cục bộ quy hoạch

- Ranh giới khu đất đề nghị điều chỉnh quy hoạch:

+ Phía Đông Bắc giáp: đường quy hoạch;

+ Phía Đông Nam giáp: đường quy hoạch;

+ Phía Tây Bắc giáp: đất ở chia lô;

+ Phía Tây Nam giáp: đất ở chia lô.

- Tổng diện tích lô đất điều chỉnh cục bộ quy hoạch: 322m².

2. Nội dung điều chỉnh cục bộ

- Điều chỉnh hợp thửa 03 lô đất ở số CX 865471 (tại thửa đất số 467, ký hiệu lô 35, diện tích 106m²), số CX 865470 (tại thửa đất số 466, ký hiệu lô 36, diện tích 108m²), số CX 865468 (tại thửa đất số 465, ký hiệu lô 37, diện tích 108m²) thành 01 lô đất ở (ký hiệu 35*, diện tích 322m²) thuộc mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở, công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa. Với các chỉ tiêu sử dụng của lô đất như sau:

+ Diện tích: 322m².

+ Diện tích xây dựng: 189m².

+ Mật độ xây dựng: 58,7%.

+ Tầng cao: 4 tầng.

+ Hệ số sử dụng đất: khoảng 1,24 lần.

3. Các nội dung khác không điều chỉnh, giữ nguyên theo quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở, công viên cây xanh thuộc khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 17/10/2012, Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 11/6/2015.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Công ty cổ phần Hiraku có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ theo nội dung trên; gửi Sở Xây dựng kiểm tra, đóng dấu, lưu trữ theo quy định, làm cơ sở quản lý và thực hiện.

- Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, UBND thành phố Thanh Hóa theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện và tham mưu các vấn đề về tài chính, đất đai,... đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, Công ty cổ phần Hiraku và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
 - PCT UBND tỉnh Mai Xuân Liêm;
 - Lưu: VT, CN.
- H17.(2021)QDPD_DCQH Nam TP

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm